CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 157/2024/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2024*

NGHỊ ĐỊNH
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Cảnh sát môi trường

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Pháp lệnh Cảnh sát môi trường ngày 23 tháng 12 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Cảnh sát môi trường.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Cảnh sát môi trường

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:

"3. Thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, đồ vật; yêu cầu giải trình về những hành vi có dấu hiệu tội phạm, vi phạm hành chính:

a) Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường;

b) Giám đốc Công an cấp tỉnh;

c) Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an cấp tỉnh;

d) Trưởng Công an cấp huyện.".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

"2. Thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra:

a) Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường;

b) Giám đốc Công an cấp tỉnh;

c) Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an cấp tỉnh;

d) Trưởng Công an cấp huyện.".

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 như sau:

"2. Thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra:

a) Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường;

b) Giám đốc Công an cấp tỉnh;

c) Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an cấp tỉnh;

d) Trưởng Công an cấp huyện.".

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 10 như sau:

"1. Người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 6; khoản 2 Điều 7; khoản 2 Điều 8 của Nghị định này có thể ủy quyền cho cấp phó thực hiện thẩm quyền của mình.".

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, khoản, điều tại Nghị định số 105/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Cảnh sát môi trường

1. Thay thế một số cụm từ như sau:

a) Thay thế cụm từ "lực lượng Cảnh sát môi trường" bằng cụm từ "lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường" tại Điều 1; các khoản 3, 4 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 14; các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 14; điểm b khoản 9 Điều 14; điểm c khoản 10 Điều 14; khoản 1 Điều 15; các khoản 1, 3 Điều 16; khoản 2 Điều 18.

b) Thay thế cụm từ "Cảnh sát môi trường" bằng cụm từ "lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường" tại Điều 2; tên Chương II; Điều 4; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 7; khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11;

khoản 10 Điều 13; điểm a khoản 2 Điều 14; tên Chương IV; các khoản 1, 2 Điều 15; tên Điều 16; khoản 2 Điều 16; các khoản 1, 2 Điều 17; tên Điều 18; các điểm a, c khoản 1 Điều 18; khoản 2 Điều 18.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 9.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2024./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính